

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1312/2023/DS-ST

Ngày: 17/7/2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kiều Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nhơn

Ông Trần Văn Phú

- Thư ký phiên tòa: Ông Mai Xuân Tùng – Thư ký Toà án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023 tại phòng xử án của Toà án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 0116/2022/TLST- DS ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2023/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 206/2023/QĐST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ: 130 đường Đ, Phường X, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện ủy quyền: Bà Trần Thị Anh T, sinh năm 1979

Địa chỉ: 155 đường N, phường B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Quyết định ủy quyền số 1864/QĐ-DAB-PC ngày 08/7/2022.

(Có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Võ Đăng Bảo N, sinh năm 1973

Địa chỉ: 51/2 đường V, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện đề ngày 23/6/2021 và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Trần Thị Anh T tại các biên bản hòa giải và bản tự khai:*

Ngân hàng thương mại cổ phần A – Chi nhánh Quận 1- PGD Hàm Nghi và Ông Võ Đăng Bảo N có ký Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số: 51/TC-140/2011, số tài khoản thấu chi 0102759872, nội dung như sau:

- Số tiền vay: 30.000.000 đồng
- Lãi suất vay: 1,8%/tháng
- Thời hạn vay: Từ 15/9/2011 đến 15/9/2012
- Mục đích vay: Tiêu dùng
- Biện pháp bảo đảm: Tín chấp.

Do ông Võ Đăng Bảo N vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên từ ngày 15/09/2012, Ngân hàng TMCP A đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Tạm tính đến ngày 17/7/2023, Ông Võ Đăng Bảo N còn nợ đối với Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số: 51/TC-140/2011 số tiền là: 120.628.603 đồng. Bao gồm:

- Vốn gốc: 25.912.208 đồng.
- Lãi trong hạn: 2.458.519 đồng.
- Lãi quá hạn tạm tính đến ngày 17/7/2023: 92.257.876 đồng.

Ngân hàng TMCP A yêu cầu Tòa án buộc Ông Võ Đăng Bảo N thanh toán toàn bộ số tiền 120.628.603 đồng và lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận tại Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 12/9/2011. Án phí do ông Nguyễn chịu.

Bị đơn, ông Võ Đăng Bảo N vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không có lời khai.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành do bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn, do người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Trần Thị Anh Thư có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn, ông Võ Đăng Bảo N vắng mặt.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong vụ án: Đối với nguyên đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay chưa thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định tại các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 385, 401 của Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91, Điều 108 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí sơ thẩm: Bị đơn phải đóng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn khởi kiện ông Võ Đăng Bảo N có địa chỉ cư trú tại 51/2 đường V, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh đối với việc sử dụng tài khoản thấu chi nên đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, có người đại diện hợp pháp là bà Trần Thị Anh T có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn, ông Võ Đăng Bảo N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án:

Theo Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ do ông Võ Đăng Bảo N đã ký ngày 01/9/2011, nội dung đề nghị Ngân hàng thương mại cổ phần A (Sau đây ghi tắt là “Ngân hàng”) cho vay theo hình thức thấu chi qua tài khoản thẻ và đã được Ngân hàng phê duyệt vào ngày 12/9/2011 với nội dung:

- Hạn mức thấu chi: 30.000.000 đồng;
- Lãi suất: 1,8%/tháng
- Thời hạn vay: Từ 15/9/2011 đến 15/9/2012
- Mục đích vay: Tiêu dùng
- Biện pháp bảo đảm: Tín chấp.
- Số tài khoản chủ thẻ: 0102759872

Nội dung đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ nêu trên phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có hiệu lực pháp luật.

Quá trình sử dụng dịch vụ thấu chi qua tài khoản thẻ số 0102759872, theo bảng Sao kê chi tiết phát sinh tài khoản của ông Nguyễn cho thấy, từ sau ngày 24/02/2012, ông Nguyễn không thanh toán nợ cho Ngân hàng là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên ngày 15/9/2012, Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ còn thiếu của ông Nguyễn sang nợ quá hạn với dư nợ gốc là 25.912.208 đồng.

Xét yêu cầu của nguyên đơn, khởi kiện yêu cầu bị đơn, ông Võ Đăng Bảo N trả toàn bộ số tiền 120.628.603 đồng. Bao gồm:

- Vốn gốc: 25.912.208 đồng.
- Lãi trong hạn: 2.458.519 đồng.
- Lãi quá hạn tạm tính đến ngày 17/7/2023: 92.257.876 đồng.

Ngoài ra kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Võ Đăng Bảo N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 01/9/2011. Thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ khoản 2 Điều 91, Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005 của Ngân hàng nhà nước, điểm a khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, khi ông Võ Đăng Bảo N không thanh toán đầy đủ tiền nợ gốc và lãi đúng hạn theo thỏa thuận, Ngân hàng đã chuyển dư nợ gốc sang nợ quá hạn là phù hợp và tính lãi quá hạn là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ông Võ Đăng Bảo N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.031.430 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 2.577.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2021/0000528 ngày 15/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 91, Điều 95 và điểm d khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Buộc ông Võ Đăng Bảo N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền nợ phát sinh từ Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 01/9/2011, tạm tính đến ngày 17/7/2023 là: 120.628.603 đồng. Bao gồm:

- Vốn gốc: 25.912.208 đồng.
- Lãi trong hạn: 2.458.519 đồng.
- Lãi quá hạn tạm tính đến ngày 17/7/2023: 92.257.876 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Võ Đăng Bảo N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ ngày 01/9/2011 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ này.

Thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm

Ông Võ Đăng Bảo N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.031.430 (Sáu triệu không trăm ba mươi một ngàn bốn trăm ba mươi) đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 2.577.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2021/0000528 ngày 15/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3.Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Ngân hàng thương mại cổ phần A và ông Võ Đăng Bảo N được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong hạn 01 tháng kể từ ngày Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. B;
- THADS Q. B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kiều Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phủ Nguyễn Thị Nhơn

Nguyễn Kiều Trang